

**A. KIẾN THỨC CẦN NHỚ**

**I. Công thức nghiệm**

**II. Giải và biện luận phương trình:  $ax^2+bx+c = 0(1)$**

**\* Nếu  $a = 0$  thì pt (1) có dạng:  $bx + c = 0$  (2)**

1. Khi  $b \neq 0$  pt(2) có nghiệm duy nhất là:  $x = \frac{-c}{b}$

2. Khi  $b = 0$  và  $c \neq 0$  thì pt(2) vô nghiệm.

3. Khi  $b = 0$  và  $c = 0$  thì pt(2) vô số nghiệm.

**\* Nếu  $a \neq 0$  thì pt (1) là pt bậc hai:**

1. Có nghiệm (có hai nghiệm)  $\Leftrightarrow \Delta \geq 0$  hoặc  $\Delta' \geq 0$

2. Vô nghiệm  $\Leftrightarrow \Delta < 0$  hoặc  $\Delta' < 0$

3. Nghiệm duy nhất (nghiệm kép, hai nghiệm bằng nhau)  $\Leftrightarrow \Delta = 0$  hoặc  $\Delta' = 0$

4. Có hai nghiệm phân biệt (khác nhau)  $\Leftrightarrow \Delta > 0$  hoặc  $\Delta' > 0$

**III. Sử dụng công thức nghiệm, xác định số nghiệm của phương trình bậc 2**

**B. BÀI TẬP.**

**BÀI TẬP 1:** cho phương trình  $x^2 - 2(m + 1)x + 4m = 0$

a) Chứng minh rằng phương trình luôn có nghiệm với mọi giá trị của m

b) Tìm m để phương trình có nghiệm kép? Tìm nghiệm kép đó.

**BÀI TẬP 2:** Cho phương trình bậc hai  $(m - 4)x^2 - 2(m - 2)x + m + 1 = 0$

Tìm m để phương trình:

a) Có hai nghiệm phân biệt.

b) Có nghiệm kép.

c) Vô nghiệm.

d) Có nghiệm.

e) Có đúng một nghiệm.

**BÀI TẬP 3:** Giải và biện luận phương trình  $(m+1)x^2 - 2(m+2)x + m + 4 = 0$

**BÀI TẬP 4:** Cho phương trình  $(m-1)x^2 + (2m-3)x + m + 2 = 0$  (1) (tham số m)

- Tìm m để (1) có nghiệm.
- Tìm m để (1) có nghiệm duy nhất? Tìm nghiệm duy nhất đó?
- Tìm m để (1) có 1 nghiệm bằng -3? khi đó hãy tìm nghiệm còn lại (nếu có)?

## Tiết 2: Luyện tập về tứ giác nội tiếp

### I. KIẾN THỨC CẦN NHỚ

- Củng cố dấu hiệu nhận biết tứ giác nội tiếp, tính chất các loại góc của đường tròn.
- Củng cố dấu hiệu nhận biết tiếp tuyến, quan hệ vuông góc giữa đường kính và dây, hệ thức lượng trong tam giác vuông.
- Bài tập có vận dụng công thức tính độ dài đường tròn, độ dài cung tròn.

### II. BÀI TẬP

Cho (O; R) đường kính AB, dây CD vuông góc với AB tại H. Điểm M di động trên đoạn CD, tia AM cắt (O) tại N. Chứng minh:

- Tứ giác MNBH nội tiếp
- $MC \cdot MD = MA \cdot MN$ .
- AC là tiếp tuyến của đường tròn ngoại tiếp  $\triangle CMN$
- Tính độ dài CD và độ dài cung CD nhỏ khi  $AH = 1/2R$ .

## MÔN: NGỮ VĂN

### PHIẾU BÀI TẬP SỐ 28

#### I. BÀI TẬP

Đọc đoạn trích sau và thực hiện yêu cầu bên dưới

*Trong sóng có người gọi con:*

*“Bọn tớ ca hát từ sáng sớm cho đến hoàng hôn. Bọn tớ ngao du nơi này nơi nọ mà không biết từng đến nơi nao”.*

*Con hỏi: “Nhưng làm thế nào mình ra ngoài đó được?”*

Họ nói: “Hãy đến rìa biển cả, nhắm nghiền mắt lại, cậu sẽ được làn sóng nâng đi”.

Con bảo: “Buổi chiều mẹ luôn muốn mình ở nhà, làm sao có thể rời mẹ mà đi được?”

Thế là họ mỉm cười, nhảy múa lướt qua.

Nhưng con biết trò chơi khác hay hơn.

Con là sóng và mẹ sẽ là bến bờ kì lạ,

Con lăn, lăn, lăn mãi rồi sẽ cười vang vỡ tan vào lòng mẹ.

Và không ai trên thế gian này biết mẹ con ta ở chốn nào.

(R. Tagore, *Mây Và Sóng*)

**Câu 1:** Đoạn trích có sự kết hợp giữa những phương thức biểu đạt nào? Nội dung chính của đoạn trích là gì?

**Câu 2:** Trò chơi trên “sóng” trong đoạn trích tượng trưng cho điều gì? Hãy chỉ ra một câu nói có hàm ý trong đoạn thơ và cho biết hàm ý đó là gì?

**Câu 3:** Em hãy viết một đoạn văn theo phương pháp lập luận tổng - phân - hợp (khoảng 10 -12 câu) nêu cảm nhận của em về hình ảnh thơ:

“Con là sóng và mẹ sẽ là bến bờ kì lạ.

Con lăn, lăn, lăn mãi rồi sẽ cười vang anh vỡ tan vào lòng mẹ.

Và không ai trên thế gian này biết mẹ con ta ở chốn nào.”

Trong đoạn văn có sử dụng khởi ngữ và một phép liên kết câu ( gạch chân và chú thích rõ)

**Câu 4:** Bài thơ “Mây và sóng” của Ta – go ca ngợi tình mẫu tử thiêng liêng và bất diệt. Trong chương trình Ngữ Văn lớp 9 cũng có một tác phẩm khác viết về tình mẫu tử, em hãy nêu tác giả và tên của văn bản đó.

## II. KIẾN THỨC VÀ KĨ NĂNG CƠ BẢN ĐỂ LÀM BÀI TẬP

### 1. Kiến thức:

- Văn bản: Nắm được nội dung và nghệ thuật của văn bản: “Mây và sóng”
- Tiếng Việt: Ôn lại và nắm chắc kiến thức về: các biện pháp tu từ nhân hóa, khởi ngữ, phép liên kết câu, nghĩa tường minh và hàm ý
- Tập làm văn: Nắm chắc đặc điểm của văn nghị luận (luận điểm, luận cứ, lập luận)

### 2. Kĩ năng:

- Có kĩ năng đọc – hiểu văn bản.
- Nhận diện và phân tích tác dụng của các yếu tố Tiếng Việt được sử dụng trong văn bản.
- Có kĩ năng viết đoạn văn nghị luận văn học.

## PHIẾU BÀI TẬP SỐ 29

### I. BÀI TẬP:

#### Đọc đoạn trích và thực hiện yêu cầu sau:

“*Nếp sống giản dị và thanh đạm của Bác Hồ, cũng như các danh nho xưa, hoàn toàn không phải là một cách thần thánh hóa, tự làm cho khác đời, hơn đời, mà đây là lối sống thanh cao, một cách di dưỡng tinh thần, một quan niệm thẩm mỹ về cuộc sống, có khả năng đem lại hạnh phúc thanh cao cho tâm hồn và thể xác.*”

(Lê Anh Trà, Phong cách Hồ Chí Minh)

1. Nêu nội dung chính của câu văn trên.
2. Ghi lại 3 từ ngữ trong câu văn trên thể hiện phong cách sống của Bác Hồ
3. Trong văn bản Phong cách Hồ Chí Minh, khi bình luận về phong cách sống giản dị mà thanh cao của Bác, tác giả Lê Anh Trà có liên tưởng: “Bất giác ta nghĩ đến các vị hiền triết ngày xưa như Nguyễn Trãi ở Côn Sơn hay Nguyễn Bỉnh Khiêm sống ở quê nhà với những thú vui thuần đức:

*Thu ăn măng trúc, đông ăn giá*

*Xuân tắm hồ sen, hạ tắm ao...”*

- Em hãy giải thích ý nghĩa của từ “thuần đức”.
  - Ghi lại chính xác những câu thơ của Nguyễn Trãi mà em đã được học trong chương trình Ngữ văn THCS cũng thể hiện lối sống giản dị thanh cao đó.
4. Qua văn bản “Phong cách Hồ Chí Minh” cùng với những hiểu biết về cuộc đời và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chúng ta học tập được nhiều bài học quý giá trong cuộc sống đồng thời cũng giúp chúng ta có những suy nghĩ sâu sắc hơn về quan niệm sống “gấp” của giới trẻ hiện nay. Hãy viết đoạn văn dài khoảng 2/3 trang giấy thi trình bày suy nghĩ của bản thân về quan niệm sống đó.

### II. KIẾN THỨC VÀ KĨ NĂNG CẦN CÓ ĐỂ LÀM BÀI TẬP

#### 1. Kiến thức:

- Văn bản: Phong cách Hồ Chí Minh, Côn Sơn ca (Ngữ văn 7)
- Tiếng Việt: Nghĩa của từ
- Tập làm văn: Văn nghị luận

#### 2. Kĩ năng:

- Đọc – hiểu văn bản
- Tạo lập văn bản (Viết đoạn văn nghị luận)

## MÔN: TIẾNG ANH

### Tiết 1

#### **Exercise I: Put the verbs in the brackets in the correct form.**

1. They (come) ..... back home after they (finish) ..... their work.
2. She said that she ( meet) ..... Mr. Bean before.
3. Before he (go) ..... to bed, he (read) ..... a novel.
4. He told me he (not/wear) ..... such kind of clothes before.
5. When I came to the stadium, the match (start) .....

#### **Exercise II: Choose the best answer to complete the sentences**

1. She is talking about the author \_\_\_\_\_ book is one of the best-sellers this year.  
A. which                      B. whose                      C. that                      D. who
2. He bought all the books \_\_\_\_\_ are needed for the next exam.  
A. which                      B. what                      C. those                      D. who
3. Do you know the boy \_\_\_\_\_ we met at the party last week?  
A. which                      B. whose                      C. who is                      D. whom
4. This is the village in \_\_\_\_\_ my family and I have lived for over 20 years.  
A. which                      B. that                      C. whom                      D. where
5. The old building \_\_\_\_\_ is in front of my house fell down.  
A. of which                      B. which                      C. whose                      D. whom

#### **Exercise III: Rewrite these sentences using words given.**

1. David had gone home before we arrived.  
=>After .....
2. We had lunch then we called Lan's mother.  
=> Before .....
3. After she had explained everything clearly, we started our work.  
=> By the time .....
4. The football match was very exciting. My friend played in it.  
=> The football match.....
5. He lives in a house. His grandparents used to live in the house for a long time.  
=> He lives in a house..... for a long time.

### Tiết 2:

#### **Exercise I: Change the form of the verbs in brackets to either the past perfect or past simple to complete the passage.**

Helen Shaman, the first Briton in space, (1. be) ..... born on May 30<sup>th</sup> 1963 in Sheffield, England. Before becoming an astronaut, Helen (2. work) ..... as a technical research engineer for the Mars chocolate company. In 1989, she (3. hear) ..... an advertisement for astronauts on the radio, and (4. apply) ..... for the job. Helen (5. choose) ..... as one of the final four candidates out of over 13,000 other applicants. She (6. send) ..... to the Mir space station in May 1991 for eight days to conduct

scientific experiments after she ( 7. complete) ..... her 18 months of astronaut training in Moscow, Russia.

**Exercise II: Choose the best answer using what you have learnt about life aboard the International Space Station.**

1. Astronauts wash their hair with ( *normal shampoo/ rinseless shampoo* )
2. Astronauts ( *always/ don't always* ) float around in their spacecraft.
3. The main work of the crew is to ( *do experiments/ listen to music* ).
4. The ISS ( *communicates with/ is independent from* ) a control centre on the ground.
5. Astronauts ate ( *fresh/ packaged* ) foods.
6. Astronauts ( *like/ are not allowed* ) to look out of the windows to watch the Earth.

**Exercise III: Combine the two sentences using relative clauses.**

1. He read the poem to us. The poem has been translated into several languages.  
=> The poem.....
2. What did you do with the money? Your grandparents gave it to you.  
=> What did you do with the money.....
3. Jack London is a famous American writer. He is the author of *The Call of The Wild*.  
=> Jack London.....
4. His brother used to study law at Harvard University. Harvard University is one of the most prestigious ( *danh tiếng* ) niversities in the United States.  
=> His brother .....
5. My friend has just bought an expensive car. Her parents are famous people in Viet Nam.  
=> My friend.....

**MÔN: GDCD**

**I. BÀI TẬP**

**Bài 1:**

Em hãy cho biết những nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân ở nước ta hiện nay.

**Bài 2:**

Theo em việc kết hôn sớm có tác hại như thế nào đối với bản thân, gia đình và xã hội?

**II. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM ĐỂ ÔN TẬP VÀ LÀM BÀI TẬP**

Bài 12: Quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân

**MÔN: LỊCH SỬ**

**Khoanh tròn vào chữ cái in hoa tương ứng với câu trả lời đúng.**

**Câu 1. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, lực lượng Đồng Minh kéo vào Việt Nam giải giáp phát xít Nhật gồm quân đội của các nước**

- |                             |                                 |
|-----------------------------|---------------------------------|
| A. Anh, Mỹ.                 | B. Pháp, Trung Hoa Dân quốc.    |
| C. Anh, Trung Hoa Dân quốc. | D. Liên Xô, Trung Hoa Dân quốc. |

**Câu 2. Quân đội nước nào trong phe Đồng minh tiến vào miền Bắc nước ta?**

A. Anh.      B. Trung Hoa Dân quốc.      C. Pháp.      D. Mĩ.

**Câu 3. Năm 1945, quân Trung Hoa Dân quốc và tay sai vào nước ta nhằm mục đích gì?**

- A. Giải giáp khi giới quân Nhật.
- B. Giúp đỡ chính quyền cách mạng nước ta.
- C. Đánh quân Anh.
- D. Lật đổ chính quyền cách mạng, thành lập chính quyền tay sai.

**Câu 4. Tình hình tài chính của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 như thế nào?**

- A. Tài chính bước đầu được xây dựng.
- B. Tài chính trống rỗng.
- C. Tài chính phát triển.
- D. Tài chính lệ thuộc vào Nhật – Pháp.

**Câu 5. Hậu quả nặng nề về mặt văn hóa do chế độ thực dân phong kiến để lại sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 là**

- A. văn hóa truyền thống dân tộc bị mai một.
- B. ảnh hưởng của văn hóa hiện đại theo kiểu phương Tây.
- C. văn hóa mang nặng tư tưởng phong kiến lạc hậu.
- D. hơn 90% dân số không biết chữ, các tệ nạn xã hội tràn lan.

**Câu 6. Trước những khó khăn sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, ngày 8/9/1945, Chính phủ lâm thời đã công bố lệnh**

- A. Tổng tuyển cử trong cả nước.      B. thành lập chính phủ mới
- C. ban hành bộ luật mới.      D. ban hành Hiến pháp.

**Câu 7. Sắp xếp các sự kiện sau theo trình tự thời gian:**

1. Tổng tuyển cử bầu Quốc hội.
2. Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kí với Pháp bản Tạm ước.
3. Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kí với Pháp bản Hiệp định Sơ bộ.

A. 2, 1, 3.      B. 1, 3, 2.      C. 3, 1, 2.      D. 2, 3, 1.

**Câu 8. Lý do nào là quan trọng nhất để Đảng ta chủ trương khi thì tạm thời hòa hoãn với Tưởng để chống Pháp, khi thì hòa hoãn với Pháp để đuổi Tưởng?**

- A. Tưởng dùng bọn tay sai Việt Quốc, Việt Cách để phá ta từ bên trong.
- B. Thực dân Pháp được sự giúp đỡ, hậu thuẫn của quân Anh.

C. Chính quyền của ta còn non trẻ, không thể một lúc chống 2 kẻ thù mạnh.

D. Tưởng có nhiều âm mưu chống phá cách mạng.

**Câu 9. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kêu gọi nhân dân làm gì để giải quyết nạn đói trước mắt?**

A. Tăng gia sản xuất.

B. Thực hành tiết kiệm.

C. Nhường cơm sẻ áo

D. Tổ chức hũ gạo cứu đói.

**Câu 10. Sự kiện nào chứng tỏ quân Pháp mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược nước ta lần thứ hai?**

A. Xả súng vào đám đông ngày 2-9-1945 khi nhân dân Sài Gòn – Chợ Lớn tổ chức mít tinh mừng ngày Độc lập.

B. Đánh úp trụ sở Ủy ban Nhân dân Nam Bộ và cơ quan Tự vệ thành phố Sài Gòn.

C. Quấy nhiễu nhân ngày Tổng tuyển cử bầu Quốc hội (6-1-1946).

D. Câu kết với thực dân Anh.

**Câu 11. Sau khi kí Hiệp định Sơ bộ (6/3/1946) và Tạm ước (14/9/1946), thực dân Pháp có hành động gì?**

A. Thực hiện nghiêm chỉnh Hiệp định Sơ bộ (6/3/1946) và Tạm ước (14/9/1946).

B. Từng bước rút quân về nước, không tham chiến ở Việt Nam.

C. Tìm cách phá hoại, nhằm tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược nước ta một lần nữa.

D. Tiếp tục đề nghị đàm phán với ta để chấm dứt cuộc chiến tranh.

**Câu 12. Sau thất bại ở Việt Bắc thu – đông năm 1947, Pháp buộc phải chuyển từ “đánh nhanh, thắng nhanh” sang**

A. đánh lâu dài.

B. đàm phán với ta.

C. đánh chắc thắng chắc.

D. chắc thắng mới đánh.

**Câu 13. Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp của Đảng ta KHÔNG được thể hiện trong văn kiện nào?**

A. Bản chỉ thị *Toàn dân kháng chiến* của Ban Thường vụ Trung ương Đảng.

B. *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến* của Chủ tịch Chí Minh.

C. Tác phẩm *Kháng chiến nhất định thắng lợi* của Tổng Bí thư Trường Chinh.

D. Chỉ thị *Phải phá tan cuộc hành quân mùa đông của giặc Pháp* của Đảng.

**Câu 14. Ngày 18-12-1946, quân Pháp đã có hành động gì?**

A. Tiến công Hà Nội mở đầu cuộc xâm lược miền Bắc.

B. Đàm phán với Chính phủ ta.



- C. Gửi tối hậu thư đòi Chính phủ ta phải giải tán lực lượng tự vệ chiến đấu để cho quân Pháp làm nhiệm vụ giữ gìn trật tự ở Hà Nội.
- D. Rút quân ra khỏi Hà Nội.

**Câu 15. Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp bùng nổ là do**

- A. cuộc đàm phán tại Hội nghị Phông-ten-nơ-blô bị thất bại.
- B. Pháp tấn công Nam, Trung Bộ.
- C. Pháp gửi tối hậu thư đòi Chính phủ ta giải tán lực lượng tự vệ và giao quyền kiểm soát Thủ đô cho chúng.
- D. Pháp khiêu khích ta tại Hải Phòng.

**Câu 16. Ý nghĩa quan trọng nhất của chiến thắng Việt Bắc thu – đông năm 1947 là**

- A. chứng tỏ sự trưởng thành vượt bậc của quân đội ta.
- B. cuộc phản công lớn đầu tiên của quân dân ta đã giành thắng lợi.
- C. chứng tỏ khả năng quân dân ta có thể đẩy lùi những cuộc tấn công của Pháp.
- D. buộc Pháp phải chuyển từ “đánh nhanh thắng nhanh” sang “đánh lâu dài” với ta.

**Câu 17. Ngày 19-12-1946 diễn ra sự kiện nào dưới đây?**

- A. Chủ tịch Hồ Chí Minh ra *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến*.
- B. Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp bắt đầu.
- C. Ban chấp hành Trung ương Đảng ra chỉ thị *Toàn dân kháng chiến*.
- D. Ban Thường vụ Trung ương Đảng quyết định phát động toàn quốc kháng chiến.

**Câu 18. Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp của Đảng (12-1946) đã phát huy đường lối đấu tranh nào của dân tộc ta?**

- A. Chiến tranh nhân dân.
- B. Chiến tranh đánh nhanh thắng nhanh.
- C. Chiến tranh tâm lí.
- D. Chiến tranh tranh thủ sự giúp đỡ hoàn toàn bên ngoài.

**Câu 19. Mục tiêu của cuộc chiến đấu chống Pháp ở Hà Nội trong những ngày đầu toàn quốc kháng chiến cuối năm 1946 đầu năm 1947 là**

- A. giam chân địch ở thành phố để hậu phương kịp huy động lực lượng kháng chiến chuẩn bị kháng chiến lâu dài.
- B. tiêu diệt toàn bộ lực lượng quân Pháp ở Hà Nội, bảo vệ cơ quan đầu não của Trung ương.

- C. phá hủy nhiều kho tàng, sinh lực của địch, cản bước tiến của chúng.
- D. bảo vệ được Thủ đô Hà Nội và thành quả của Cách mạng tháng Tám năm 1945.

**Câu 20. Nội dung đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp của Đảng ta là**

- A. Toàn dân, toàn diện, tự lực cánh sinh, tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế.
- B. Toàn diện, tự lực cánh sinh và tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế.
- C. Toàn dân, toàn diện, trường kì, tự lực cánh sinh và tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế.
- D. Toàn diện, trường kì, tự lực cánh sinh và tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế.

## **II. KIẾN THỨC VÀ KĨ NĂNG LÀM BÀI TẬP**

### **1. Kiến thức**

- Học sinh cần nhận biết, hiểu và vận dụng những kiến thức đã học trong **Bài 24: Cuộc đấu tranh bảo vệ và xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân (1945 – 1946)** và **Bài 25: Những năm đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946 – 1950)**.

### **2. Kĩ năng**

- Học sinh cần có kĩ năng làm bài tập trắc nghiệm: vận dụng kiến thức đã học, phân tích vấn đề, so sánh vấn đề.

## **MÔN: MĨ THUẬT**

**Em hãy tìm hiểu về nghệ thuật múa rối của Việt Nam và các nước trên thế giới. Tìm hiểu và chuẩn bị các nguyên liệu để chuẩn bị làm một mô hình con rối đơn giản.**

## **MÔN: THỂ DỤC**

**Ôn tập đá lăng trước, sau; đá lăng sang ngang, tại chỗ giậm nhảy đá lăng, đà 1 bước đà – giậm nhảy đá lăng.**